

Số: 02/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2020**  
**tại Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9 (Nadyphar)**  
**(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam;

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2020 (từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020) tại Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9 như sau:

**1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020:**

**Về nhân sự Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát hiện đang hoạt động gồm có 03 thành viên.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các công tác như sau:

1.1. BKS đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các Phiên họp thường kỳ của HĐQT;

1.3. Đã thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan;

1.4. Đã xem xét, thẩm tra các Báo cáo tài chính quý tại Công ty, Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam;

1.5. Trong năm Ban Kiểm soát cũng đã phối hợp cùng một số phòng ban liên quan tham gia đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo điều chỉnh Điều lệ Công ty và một số quy chế, quy định.

**2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với những nội dung như sau:



2.1. Triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS;

2.2. Thông qua các báo cáo về việc phân tích, đánh giá tình hình hoạt động và thực hiện các chỉ tiêu tài chính các quý trong năm;

2.3. Thông qua các tài liệu, báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

### 3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Tổng số thù lao của Ban Kiểm soát trong năm là 141.000.000 đồng, trong đó:

STT	Họ và tên	Thù lao/Lương (đồng)	Thưởng (đồng)	Cộng (đồng)
1	Nguyễn Minh Đức	61,000,000	8,000,000	69,000,000
2	Nguyễn Trần Xuân Mai	32,000,000	4,000,000	36,000,000
3	Trần Quang Huy	32,000,000	4,000,000	36,000,000
	<b>Cộng</b>	<b>125,000,000</b>	<b>16,000,000</b>	<b>141,000,000</b>

4. Kết quả giám sát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của Công ty.

#### 4.1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính 2020

Qua xem xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 đã được soát xét, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung; phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) các văn bản hướng dẫn do Bộ Tài chính ban hành;

- Các chính sách và phương pháp kế toán được áp dụng nhất quán;

- Các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh Báo cáo tài chính. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên báo cáo tài chính cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Qua thẩm định, Ban Kiểm soát không có bất cứ ý kiến phản đối nào về số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

#### Về hệ thống kế toán:

- Hệ thống kế toán: sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng, kịp thời; công tác quản lý tài sản, vật tư, công nợ chặt chẽ; trích lập dự phòng hợp lý, đầy đủ, phù hợp quy định; công tác kê khai và nộp thuế thực hiện đúng quy định;



- Tổ chức bộ máy kế toán phù hợp quy định;
- Công ty đã tuân thủ thực hiện công bố thông tin đúng quy định về nội dung và tiến độ;

#### Về hệ thống kiểm soát nội bộ:

Nhận thức được vai trò quan trọng của hệ thống kiểm soát nội bộ đối với hoạt động kinh doanh, Ban lãnh đạo công ty đã và đang xây dựng và từng bước hoàn thiện dần hệ thống văn bản nội bộ bao gồm các quy chế, quy định, quy trình... phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cổ đông;

#### 4.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 37/20NQ-NDP ngày 27/03/2020, BKS tổng hợp kết quả thực hiện năm 2020 như sau:

##### 4.2.1. Tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu được giao

STT	Chi tiêu	Kế hoạch 2020 đã được ĐHĐCĐ giao	Thực hiện		Tỷ lệ hoàn thành	
			Năm 2020 (tỷ đồng)	Năm 2019 (tỷ đồng)	So với Kế hoạch năm 2020	So với thực hiện năm 2019
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)=(2)/(1)	(5)=(3)/(4)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	135.00	106.82	96.96	79.13%	110.17%
2	Lợi nhuận trước thuế	26.00	23.65	26.02	90.96%	90.91%
3	Tỷ lệ cổ tức	10%/năm	10%/năm	12%/năm		

##### 4.2.2. Kết quả thực hiện Doanh thu – Chi phí – Lợi nhuận trong năm

Chi tiêu	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện (tỷ đồng)		Tỷ lệ hoàn thành (%)	
		Năm 2020	Năm 2019	So với Kế hoạch năm 2020	So với thực hiện năm 2019
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>135,00</b>	<b>106.82</b>	<b>96.96</b>	<b>79.13%</b>	<b>110.17%</b>
<b>Doanh thu thuần</b>		95.92	86.22		111.25%
- Doanh thu bán hàng		92.18	88.42		104.25%
- Doanh thu hàng hóa		1.51	2.04		
- Doanh thu BDS		5.52	5.30		104.14%
- Chiết khấu thương mại		-2.63	-5.77		45.48%
- Giảm giá hàng bán					
- Hàng bán bị trả lại		-0.67	-3.76		17.78%
<b>Thu nhập hoạt động tài chính</b>		<b>9.65</b>	<b>9.09</b>		<b>106.14%</b>
<b>Thu nhập khác</b>		<b>1.26</b>	<b>1.65</b>		<b>76.19%</b>
<b>Tổng chi phí</b>		<b>83.17</b>	<b>70.94</b>		<b>117.23%</b>



Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ giao	Thực hiện (tỷ đồng)		Tỷ lệ hoàn thành (%)	
		Năm 2020	Năm 2019	So với Kế hoạch năm 2020	So với thực hiện năm 2019
- Giá vốn hàng bán		57.60	49.35		116.70%
- Chi phí hoạt động tài chính		0.01	1.39		0.83%
- Chi phí bán hàng		8.41	7.12		118.19%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp		16.52	12.99		127.21%
- Chi phí khác		0.63	0.10		659.76%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>26,00</b>	<b>23.65</b>	<b>26.02</b>	<b>90.96%</b>	<b>90.91%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>20.23</b>	<b>20.67</b>		<b>97.86%</b>

Căn cứ vào bảng tổng hợp kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh nêu trên, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

- Tổng Doanh thu năm 2020 tuy có tăng hơn so với năm 2019 nhưng chỉ đạt 79,13% so với kế hoạch được giao;

- Về tình hình chi phí năm 2020, dù doanh thu chỉ tăng 10,17% so với năm 2019 nhưng chi phí đã tăng 17,24%. Trong đó, tốc độ tăng của các khoản mục Chi phí giá vốn, Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý đều tăng nhanh hơn tốc độ tăng của doanh thu làm cho Lợi nhuận bị sụt giảm. Nguyên nhân của sự tăng cao Chi phí giá vốn và Chi phí bán hàng là trong năm Công ty đã và đang thực hiện chính sách đẩy mạnh bán hàng để kéo giảm tồn kho về mức hợp lý.

- Việc không đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch Doanh thu đã làm Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2020 giảm, chỉ đạt 90,96% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Như vậy, mặc dù có nhiều nỗ lực nhưng do gặp nhiều khó khăn khách quan lẫn chủ quan như đã được nêu tại Báo cáo hoạt động tổng kết năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc, Công ty vẫn không hoàn thành kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

### 4.3. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính khác

#### 4.3.1. Tình hình tài sản và nguồn vốn:

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam, tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2020 tóm tắt như sau:

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2020 (Tỷ đồng)	Tại ngày 01/01/2020 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	195.46	184.74	10.71	5.80%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	22.59	19.41	3.19	16.41%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	130.60	123.00	7.60	6.18%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	16.62	11.65	4.97	42.68%



CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2020 (Tỷ đồng)	Tại ngày 01/01/2020 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
IV. Hàng tồn kho	25.05	30.22	(5.17)	-17.11%
V. Tài sản ngắn hạn khác	0.59	0.46	0.13	27.57%
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>71.96</b>	<b>77.45</b>	<b>(5.49)</b>	<b>-7.09%</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	0.05	0.05	-	
II. Tài sản cố định	37.92	41.67	(3.76)	-9.01%
1. Tài sản cố định hữu hình	32.77	36.44	(3.67)	-10.08%
2. Tài sản cố định vô hình	5.15	5.23	(0.08)	-1.57%
III. Bất động sản đầu tư	12.47	13.19	(0.71)	-5.42%
IV. Tài sản dở dang dài hạn	1.26	1.18	0.08	6.39%
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0.09	0.09	-	
VI. Tài sản dài hạn khác	20.17	21.27	(1.09)	-5.14%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>267.41</b>	<b>262.19</b>	<b>5.23</b>	<b>1.99%</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>49.46</b>	<b>50.13</b>	<b>(0.67)</b>	<b>-1.33%</b>
I. Nợ ngắn hạn	46.09	45.99	0.10	0.22%
II. Nợ dài hạn	3.37	4.14	(0.77)	-18.57%
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>217.95</b>	<b>212.06</b>	<b>5.89</b>	<b>2.78%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	217.95	212.06	5.89	2.78%
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>267.41</b>	<b>262.19</b>	<b>5.23</b>	<b>1.99%</b>

#### 4.3.2. Một số chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
<b>1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn</b>		
<b>1.1. Cơ cấu tài sản</b>		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	73.09%	70.46%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	26.91%	29.54%
<b>1.2. Cơ cấu nguồn vốn</b>		
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	18.50%	19.12%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	81.50%	80.88%
<b>2. Khả năng thanh toán</b>		
2.1. Khả năng thanh toán hiện hành	4.13	3.96
2.2. Khả năng thanh toán nhanh	3.53	3.35
<b>3. Tỷ suất sinh lợi</b>		
<b>3.1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu thuần</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	24.66%	30.17%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	21.09%	23.98%
<b>3.2. Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	8.84%	9.92%



Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7.56%	7.88%
<b>3.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ</b>	<b>18.22%</b>	<b>18.62%</b>

Nhận xét: Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh và ổn định; đảm bảo an toàn về khả năng thanh toán; các chỉ tiêu tài chính của Công ty là hợp lý. Khả năng thanh toán của Công ty vẫn đảm bảo ở mức an toàn.

Công ty cần lưu ý, do Lợi nhuận thực hiện năm 2020 sụt giảm nên các chỉ tiêu về Tỷ suất lợi nhuận đều có sự sụt giảm so với năm 2019. Trong năm 2021, Công ty cần đề ra các biện pháp quản lý tốt chi phí để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

#### 4.3.3. Tình hình công nợ:

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2020 (tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2019 (tỷ đồng)	Tăng/Giảm (tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
1	<b>Tổng nợ phải thu</b>	<b>16.62</b>	<b>11.65</b>	<b>4.97</b>	<b>42.68%</b>
	Trong đó				
	Phải thu khách hàng	9.67	6.27	3.40	54.22%
	Dự phòng nợ phải thu	-1.27	-1.34	0.07	-5.24%
2	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>49.46</b>	<b>50.13</b>	<b>-0.67</b>	<b>-1.33%</b>
	Trong đó				
	Phải trả người bán	2.44	4.39	-1.96	-44.54%

Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý nợ, Nợ phải thu và Nợ phải trả ở mức độ hợp lý.

#### 4.4. Về hoạt động đầu tư

- Năm 2020, Công ty đã tiếp tục đầu tư mới và nâng cấp sửa chữa các trang thiết bị, máy móc phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất; đầu tư cho các bộ phận nghiên cứu phát triển, kiểm tra chất lượng, phân xưởng sản xuất.

- Đối với dự án đầu tư Nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-ASEAN và EU-GMP: Căn cứ tình hình thực tế về năng lực xử lý nước thải tại Khu công nghiệp chưa đáp ứng kịp nhu cầu xây dựng nhà máy nên Hội đồng quản trị đã quyết định giãn tiến độ thực hiện dự án với thời gian 14 tháng, sẽ tiếp tục thực hiện dự án ngay sau khi được cơ quan thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng;

- Đầu tư thành lập công ty con: ngày 14/7/2020 đã hoàn thành thủ tục thành lập Công ty TNHH Xã hội Sinh Dược Sài Gòn là công ty con với vốn điều lệ 20 tỷ đồng do Công ty sở hữu 100% Vốn điều lệ. Tuy nhiên đến ngày 24/9/2020, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất ban hành Nghị quyết số 206/NQHĐQT-NDP về tạm ngưng hoạt động trong vòng 01 năm đối với Công ty TNHH Xã hội Sinh Dược Sài Gòn do chưa được cấp phép đạt tiêu chuẩn GLP (thực hành tốt phòng kiểm nghiệm) và GCP (thực hành tốt thử nghiệm lâm sàng);



#### 4.5. Về giao dịch với những người có liên quan

Trong năm 2020, Công ty có phát sinh giao dịch với những người có liên quan là các tổ chức sở hữu trên 10% vốn điều lệ của Công ty, nội dung các giao dịch như sau:

STT	Tên đơn vị/Loại giao dịch	Số lần giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
01	Công ty CP XD-TM-DV G.B Sài Gòn	22	3.466.860.157
	Bán hàng	17	663.383.554
	Trả hàng	01	424.277.403
	Cho thuê bất động sản	04	2.379.199.200
02	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	191	7.737.475.414
	Bán hàng	176	6.034.939.052
	Trả hàng	3	233.818.200
	Mua hàng	12	1.468.718.162
	<b>Tổng cộng</b>	<b>213</b>	<b>11.204.335.571</b>

Đối với các hợp đồng, giao dịch này, Công ty cần lưu ý như sau:

- Đối với thẩm quyền chấp thuận hợp đồng, giao dịch: các giao dịch này phải được Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

- Đối với nghĩa vụ báo cáo: phải tuân thủ đúng quy định tại Khoản 3 Điều 291 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Đối với công bố thông tin: phải kịp thời công bố thông tin theo quy định tại Khoản j Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

#### 5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động quản trị điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

##### 5.1. Về công tác của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết số 38/NQHĐQT-NDP ngày 27/3/2020 phân công ông Huỳnh Nguyễn Thanh làm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- HĐQT đã lập chương trình công tác năm 2020 phù hợp với các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị để triển khai các nhiệm vụ cụ thể.



- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động. Trong năm đã tổ chức 12 phiên họp. Các phiên họp HĐQT đã tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Nội dung các phiên họp đều thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

- Trong năm HĐQT đã ban hành 09 nghị quyết, các nghị quyết HĐQT kịp thời trong định hướng chỉ đạo theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Đã thực hiện giám sát thường xuyên Ban điều hành trong việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết HĐQT và các hoạt động SXKD.

## **5.2. Về công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:**

- Trong năm 2020, có sự biến động nhân sự Ban Tổng Giám đốc như sau:

+ Bổ nhiệm ông Phạm Ngọc Tú giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc điều hành kể từ ngày 21/01/2020 (theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT/CT ngày 20/01/2020 của Hội đồng quản trị);

+ Chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Phạm Ngọc Tú, Quyền Tổng Giám đốc điều hành kể từ ngày 01/11/2020 (theo Nghị quyết số 22/NQHĐQT-NDP ngày 30/9/2020 của Hội đồng quản trị).

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của Công ty. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

## **5.3. Việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020:**

5.3.1. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính: Công ty chưa đạt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận; đã đảm bảo mức chi cổ tức 10%.

5.3.2. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 và chi trả cổ tức:

- Đã hoàn tất chi trả cổ tức năm 2019 và chi bổ sung cổ tức từ quỹ lợi nhuận chưa phân phối cho cổ đông;

- Đã thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020;

5.3.3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020: đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2020 của Công ty.

5.3.4. Đã ban hành Quy chế quản trị nội bộ.

**6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông**



Trong quá trình công tác, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ, trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của toàn thể cổ đông và tuân thủ theo quy định pháp luật và Điều lệ.

## **II. Phương hướng hoạt động năm 2021:**

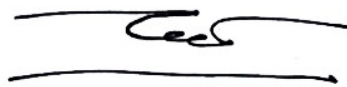
Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2021 với những nội dung chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Giám sát tình hình thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty;
- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm 2021;
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành và Ban Kiểm soát;
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ.

Trên đây là báo cáo về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ đã tạo điều kiện để BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Minh Đức**

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu TC-HC, BKS.